

BÁO CÁO CHẤT LƯỢNG NƯỚC HÀNG NĂM

Năm báo cáo 2024



Được xuất bản
bởi Thành phố
Garden Grove

This report contains important information
about your drinking water. Translate it, or
speak with someone who understands it.

Este informe contiene información importante
sobre su agua potable. Traducirlo, o hablar con
alguien que lo entienda.

이 보고서에는 식수에 관한 중요한 정보가
포함되어 있습니다. 번역해 보세요,
아니면 이해해주는 사람과 얘기해봐

Báo cáo này chứa thông tin quan trọng
về nước uống của bạn. Dịch nó,
hoặc nói chuyện với người hiểu nó

Báo Cáo Chất Lượng Nước Năm 2025 Của Bạn

Kể từ năm 1990, các công ty cung cấp nước công cộng của California đã cung cấp Báo Cáo Chất Lượng Nước hàng năm cho khách hàng. Báo cáo năm nay đề cập đến việc kiểm tra và báo cáo chất lượng nước uống năm 2024. Ban Dịch vụ Nước của Thành phố Garden Grove luôn cảnh giác bảo vệ nguồn cung cấp nước và như những năm trước, nước được cung cấp đến nhà bạn đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu của các cơ quan quản lý liên bang và tiểu bang. Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (US EPA) và Ban Kiểm soát Tài nguyên Nước của Tiểu bang (SWRCB), Cơ quan quản lý nước uống (DDW) là cơ quan chịu trách nhiệm thiết lập và thực thi các tiêu chuẩn chất lượng nước uống.

Trong một số trường hợp, Thành phố sẽ thực hiện các biện pháp vượt yêu cầu bằng cách kiểm tra các hóa chất không được kiểm soát có thể gây ra các rủi ro cho sức khỏe nhưng lại không đạt tiêu chuẩn về nước uống. Ví dụ, Cơ quan Quản lý Nước Quận Cam (OCWD), nơi quản lý lưu vực nước ngầm, và Cơ quan Quản lý Nước Đô thị Nam California (MWDSC), nơi cung cấp nước mặt đã qua xử lý nhập khẩu cho Thành phố, sẽ kiểm tra các hóa chất không được kiểm soát trong nguồn cung cấp nước của chúng tôi. Việc giám sát hóa chất không được kiểm soát giúp ích Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ và DDW xác định nơi xuất hiện một số hóa chất nhất định và liệu có cần thiết lập các tiêu chuẩn mới cho các hóa chất đó để bảo vệ sức khỏe cộng đồng hay không.

Thông qua các chương trình kiểm tra chất lượng nước uống do OCWD thực hiện đối với nước ngầm, MWDSC đối với nước mặt đã xử lý và Thành phố đối với hệ thống phân phối nước, nước uống của bạn sẽ được theo dõi liên tục từ nguồn đến vòi để phát hiện các thành phần được kiểm soát và không được kiểm soát. Tiểu bang cho phép chúng tôi giám sát một số chất gây ô nhiễm ít hơn một lần mỗi năm vì nồng độ của các chất gây ô nhiễm này không thay đổi thường xuyên. Một số dữ liệu của chúng tôi, mặc dù mang tính đại diện, nhưng đã cũ hơn một năm.

Đánh Giá Nguồn Nước

Đánh Giá Nước Nhập Khẩu (MWDSC)

Cứ năm năm một lần, MWDSC được DDW yêu cầu kiểm tra các nguồn có thể gây ô nhiễm nước uống trong Dự án nước của tiểu bang và nguồn nước sông Colorado. Các cuộc khảo sát gần đây nhất đối với nguồn nước của MWDSC là Khảo Sát Vệ Sinh Lưu Vực Sông Colorado—Cập nhật năm 2020 và Khảo Sát Vệ Sinh Lưu Vực Dự Án Nước Của Tiểu Bang—Cập nhật năm 2021. Nước từ sông Colorado được coi là dễ bị ô nhiễm nhất từ hoạt động giải trí, nước thải đô thị/nước mưa, quá trình đô thị hóa ngày càng tăng ở lưu vực và nước thải. Nguồn cung cấp nước từ Dự án Nước của Tiểu bang Bắc California dễ bị ô nhiễm nhất từ nước thải đô thị/nước mưa, động vật hoang dã, nông nghiệp, giải trí và nước thải. Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ cũng yêu cầu MWDSC hoàn thành đánh giá nguồn nước (SWA) sử dụng thông tin thu thập được trong các cuộc khảo sát vệ sinh lưu vực. MWDSC đã hoàn thành SWA vào Tháng 12 năm 2002. SWA được sử dụng để đánh giá mức độ dễ bị ô nhiễm của nguồn nước và giúp xác định xem có cần thêm các biện pháp bảo vệ hay không. Bạn có thể lấy bản tóm tắt mới nhất về Khảo sát vệ sinh lưu vực sông hoặc SWA bằng cách gọi đến MWDSC theo số (800) CALL-MWD (800-225-5693).

Đánh Giá Nước Ngầm

Đánh giá nguồn nước uống của Thành phố đã được hoàn thành vào tháng 12 năm 2002. Nguồn nước ngầm được coi là dễ bị tổn thương nhất do các hoạt động sau đây liên quan đến chất gây ô nhiễm được phát hiện trong nguồn cung nước: luồng chất gây ô nhiễm đã biết, hoạt động nông nghiệp và sử dụng phân bón trong quá khứ, và công viên. Nguồn nước ngầm được coi là dễ bị tổn thương nhất do các hoạt động sau đây không liên quan đến chất gây ô nhiễm được phát hiện: bể chứa ngầm bị rò rỉ đã được xác nhận, tiệm giặt khô, trạm xăng và xử lý ảnh/in ấn. Có thể tìm thấy bản sao đánh giá đầy đủ tại Ban Kiểm soát Tài nguyên Nước của Tiểu bang, Sở Nước uống, 2 MacArthur Place, Suite 150, Santa Ana, CA 92707. Bạn có thể yêu cầu tóm tắt đánh giá bằng cách liên hệ với Thành phố theo số (714) 741-5395.

Nguồn Cung Cấp

Nước uống của chúng tôi là hỗn hợp chủ yếu là nước ngầm từ 11 giếng trong lưu vực nước ngầm của Quận Cam và nước mặt được nhập khẩu bởi MWDSC. Nguồn nước nhập khẩu là Dự Án của Tiểu bang từ Bắc California và Đường Ống Dẫn Nước Sông Colorado. Nước ngầm của bạn đến từ một hồ chứa ngầm tự nhiên do OCWD quản lý, trải dài từ Đập Prado qua phần phía tây bắc của Quận Cam, không bao gồm cộng đồng Brea và La Habra, và kéo dài về phía nam tới El Toro Y.



Năm ngoài, cũng như những năm trước, nước máy của bạn đã đáp ứng mọi tiêu chuẩn về nước uống của US EPA và tiểu bang. Thành phố luôn bảo vệ nguồn cung cấp nước một cách thận trọng và một lần nữa, chúng tôi tự hào báo cáo rằng hệ thống của chúng tôi chưa bao giờ vi phạm mức ô nhiễm tối đa (MCL) hoặc bất kỳ tiêu chuẩn chất lượng nước nào khác. Tờ rơi này cung cấp thông tin tổng quan về chất lượng nước của năm ngoài. Bao gồm thông tin chi tiết về nguồn nước, thành phần của nước và so sánh với tiêu chuẩn của liên bang và tiểu bang.

Mời Bạn Tìm Hiểu Thêm Về Chất Lượng Nước Của Mình

Về thông tin về báo cáo này, hoặc chất lượng nước của bạn nói chung, vui lòng liên hệ với nhân viên chất lượng nước theo số (714) 741-5395. Các cuộc họp của Hội đồng thành phố Garden Grove được tổ chức vào thứ Ba tuần thứ hai và tuần thứ tư hàng tháng lúc 6:30 tối tại Phòng Hội đồng ở Trung tâm hợp cộng đồng, số 11300 Stanford Avenue. Liên hệ với văn phòng thư ký thành phố, Tòa thị chính Garden Grove, 11222 Acacia Parkway, hoặc gọi (714) 741-5040 để biết thông tin về các cuộc họp của hội đồng thành phố. Xin vui lòng tham gia vào các cuộc họp này

Nước Chất Lượng Là Ưu Tiên Của Chúng Tôi

Mở vòi nước và nước chảy ra như có phép màu màu. Hoặc có vẻ như vậy. Thực tế thì khác hẳn. Việc cung cấp nước uống chất lượng cao cho khách hàng là một kỳ tích khoa học và kỹ thuật đòi hỏi nhiều nỗ lực và tài năng để đảm bảo nguồn nước luôn có sẵn và an toàn để uống. Vì nước máy được quản lý chặt chẽ bởi luật tiểu bang và liên bang nên các đơn vị xử lý và phân phối nước phải có giấy phép.

Các chuyên gia về nước được cấp phép của chúng tôi có hiểu biết về nhiều chủ đề, bao gồm toán học, sinh học, hóa học, vật lý và kỹ thuật. Một số nhiệm vụ họ làm thường xuyên bao gồm:

- Vận hành và bảo trì thiết bị làm sạch và làm trong nước;
- Giám sát và kiểm tra máy móc, đồng hồ đo, thước đo và điều kiện vận hành;
- Tiến hành thử nghiệm, kiểm tra nước và đánh giá kết quả;
- Ghi chép và báo cáo kết quả thử nghiệm và hoạt động của hệ thống cho các cơ quan quản lý; và
- Phục vụ cộng đồng thông qua hỗ trợ khách hàng, giáo dục và tiếp cận cộng đồng.

Vì vậy, lần tới khi bạn mở vòi nước, hãy nghĩ đến những chuyên gia đứng sau mỗi giọt nước.

Thông Tin Sức Khỏe Quan Trọng

Một số người có thể dễ bị ảnh hưởng bởi chất gây ô nhiễm trong nước uống hơn so với dân số nói chung. Những người bị suy giảm miễn dịch như người bị ung thư đang điều trị hóa chất, người đã trải qua ghép tạng, người bị HIV/AIDS hoặc các rối loạn hệ miễn dịch khác, một số người già và trẻ sơ sinh có thể có nguy cơ nhiễm trùng đặc biệt cao. Những người này nên tìm lời khuyên về nước uống từ nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Hướng dẫn của US EPA/CDC về các biện pháp thích hợp để giảm nguy cơ nhiễm *Cryptosporidium* và các chất gây ô nhiễm vi khuẩn khác có sẵn tại Đường Dây Nóng Về Nước Uống An Toàn (1-800-426-4791).

Về Chì trong Nước Máy

Chì có thể gây ra những ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe ở mọi lứa tuổi, đặc biệt là phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh (cả trẻ bú sữa công thức và trẻ bú mẹ) và trẻ nhỏ. Chì trong nước uống chủ yếu có trong các vật liệu và bộ phận được sử dụng trong đường ống dịch vụ và hệ thống ống nước gia đình. Garden Grove có trách nhiệm cung cấp nước uống chất lượng cao và loại bỏ đường ống chì nhưng không thể kiểm soát được nhiều loại vật liệu được sử dụng trong hệ thống ống nước trong nhà bạn. Do nồng độ chì có thể thay đổi theo thời gian nên bạn vẫn có thể tiếp xúc với chì ngay cả khi kết quả lấy mẫu nước máy không phát hiện thấy chì tại một thời điểm nào đó. Bạn có thể bảo vệ bản thân và gia đình bằng cách xác định và loại bỏ vật liệu chì trong hệ thống ống nước tại nhà và thực hiện các bước để giảm thiểu rủi ro cho gia đình. Sử dụng bộ lọc được chứng nhận bởi tổ chức chứng nhận được Viện Tiêu chuẩn Quốc gia Hoa Kỳ công nhận để giảm lượng chì có hiệu quả trong việc giảm thiểu tình trạng phơi nhiễm chì. Thực hiện theo hướng dẫn đi kèm bộ lọc để đảm bảo sử dụng đúng cách. Chỉ sử dụng nước lạnh để uống, nấu ăn và pha sữa cho trẻ. Đun sôi không Loại bỏ chì ra khỏi nước.

Trước khi sử dụng nước máy để uống, nấu ăn hoặc pha sữa cho trẻ, hãy xả sạch đường ống trong vài phút. Bạn có thể làm điều này bằng cách mở vòi nước, tắm rửa, giặt giũ hoặc rửa nhiều bát đĩa. Nếu bạn có đường ống dẫn nước bằng chì hoặc mạ kẽm cần thay thế, bạn có thể phải xả đường ống trong thời gian dài hơn. Nếu bạn lo ngại về chì và muốn kiểm tra nước, hãy liên hệ với nhân viên chất lượng nước Garden Grove theo số (714) 741-5395. Thông tin về chì trong nước uống, phương pháp thử nghiệm và các bước bạn có thể thực hiện để giảm thiểu phơi nhiễm có sẵn tại epa.gov/safewater/lead.

Danh Mục Dịch Vụ Đường Ống Chì

Garden Grove đã hoàn thành đợt kiểm kê ban đầu về đường ống dịch vụ chì (LSLI) theo yêu cầu của Quy định sửa đổi về chì và đồng của US EPA. Hạn chót cho LSLI là ngày 16 tháng 10 năm 2024. Thông qua việc hoàn tất việc xem xét hồ sơ lịch sử và điều tra thực địa, Garden Grove đã xác định rằng không có đường ống dẫn bằng chì hoặc mạ kẽm nào cần thay thế trong hệ thống phân phối của mình. Điều này bao gồm bất kỳ đường dây dịch vụ nào do khách hàng hoặc tư nhân sở hữu. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập <https://ggcity.org/pw/water-quality>.



Chất Lượng Nước Uống Của Thành Phố Garden Grove Năm 2024

Để biết thêm thông tin về tác động của các chất gây ô nhiễm được liệt kê trong các bảng sau đối với sức khỏe, hãy gọi đến đường dây nóng của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA) theo số (800)

2024 CHẤT LƯỢNG NƯỚC CỦA HỆ THỐNG PHÂN PHỐI THÀNH PHỐ

	MCL(MRDL/M RDLG)	SỐ LƯỢNG TRUNG BÌNH	PHẠM VI PHÁT HIỆN	VI PHẠM MCL	NGUỒN CHẤT Ô NHIỄM ĐIỂN HÌNH
Sản Phẩm Phụ Khử Trùng					
Tổng lượng Trihalomethanes (ppb)	80	7	ND-28	Không	Sản Phẩm Phụ Của Quá Trình Khử Trùng Bằng Clo
Axit Haloacetic (ppb)	60	12	ND-26	Không	Sản Phẩm Phụ Của Quá Trình Khử Trùng Bằng Clo
Clo dư (ppm)	(4 / 4)	0,77	0,08 - 2,8	Không	Chất Khử Trùng Được Thêm Vào Để Xử Lý
Chất Lượng Thẩm Mỹ					
Màu sắc (đơn vị màu)	15 *	0,92	ND-1	Không	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Mùi (ngưỡng mùi số)	3*	0,92	ND-1	Không	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Độ đục (NTU)	5*	0,15	ND - 0,32	Không	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên

Tám địa điểm trong hệ thống phân phối được kiểm tra hàng quý về tổng lượng trihalomethanes và axit haloacetic; ba mươi ba địa điểm được kiểm tra hàng tháng về màu sắc, mùi và độ đục. MRDL = Mức khử trùng tối đa còn lại; MRDLG = Mục tiêu mức khử trùng tối đa còn lại; *Chất gây ô nhiễm được quy định theo tiêu chuẩn thứ cấp để duy trì chất lượng thẩm mỹ (mùi vị, mùi, màu sắc).

MỨC ĐỘ CHỈ VÀ ĐỒNG TẠT VỚI NƯỚC GIA DỤNG

	MỨC ĐỘ HOẠT ĐỘNG (AL)	MỤC TIÊU Y TẾ CỘNG CỘNG	GIÁ TRỊ PHÂN TRĂM 90	CƠ SỞ QUÁ AL / SỐ LƯỢNG CƠ SỞ	VI PHẠM AL?	NGUỒN CHẤT Ô NHIỄM ĐIỂN HÌNH
Chỉ (ppb)	15	0,2	ND <5	0 / 50	Không	Ăn Mòn Hệ Thống Ống Nước Gia Dụng
Đồng (ppm)	1,3	0,3	0,1 1	0 / 50	Không	Ăn Mòn Hệ Thống Ống Nước Gia Dụng

Cứ ba năm, ít nhất 50 ngôi nhà sẽ được kiểm tra hàm lượng chỉ và đồng tại vòi nước. Bộ mẫu gần đây nhất được thu thập vào năm 2022. Hàm lượng chỉ được phát hiện ở mức cao hơn mức báo cáo trong 1 mẫu, nhưng không vượt quá Mức hành động về chỉ. Đồng được phát hiện ở mức cao hơn mức báo cáo trong 32 mẫu, nhưng không có mẫu nào vượt quá Mức hành động về đồng. Mức hành động theo quy định là nồng độ chất gây ô nhiễm, nếu vượt quá sẽ dẫn đến yêu cầu xử lý hoặc các yêu cầu khác mà hệ thống nước phải tuân thủ.

Định nghĩa về nước uống

Tiêu chuẩn chất lượng nước là gì?

Tiêu chuẩn nước uống do US EPA và DDW thiết lập đặt ra giới hạn cho các chất có thể ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng hoặc chất lượng thẩm mỹ của nước uống.

Các bảng trong báo cáo này hiển thị các loại tiêu chuẩn chất lượng nước sau:

- Mức độ ô nhiễm tối đa (MCL):** Mức độ ô nhiễm cao nhất được phép có trong nước uống. MCL chính được thiết lập gần với PHG (hay MCLG) nhất có thể về mặt kinh tế và công nghệ.
- Mức khử trùng còn lại tối đa (MRDL):** Nồng độ chất khử trùng cao nhất được phép có trong nước uống. Có bằng chứng thuyết phục cho thấy việc bổ sung chất khử trùng là cần thiết để kiểm soát các chất gây ô nhiễm do vi khuẩn.
- MCL thứ cấp được thiết lập để bảo vệ mùi, vị và hình thức của nước uống.
- Tiêu chuẩn nước uống chính:** MCL đối với các chất gây ô nhiễm ảnh hưởng đến sức khỏe, cùng với các yêu cầu giám sát và báo cáo cũng như yêu cầu xử lý nước.
- Mức hành động quản lý (AL):** Nồng độ chất gây ô nhiễm, nếu vượt quá sẽ dẫn đến việc xử lý hoặc các yêu cầu khác mà hệ thống nước phải tuân thủ.

Mục tiêu chất lượng nước là gì?

Ngoài các tiêu chuẩn bắt buộc về chất lượng nước, US EPA và DDW đã đặt ra các mục tiêu chất lượng nước tự nguyện cho một số chất gây ô nhiễm. Mục tiêu về chất lượng nước thường được đặt ở mức thấp đến mức không thể đạt được trong thực tế và không thể đo lường trực tiếp. Tuy nhiên, những mục tiêu này cung cấp những chỉ dẫn và định hướng hữu ích cho các hoạt động quản lý nước.

Các bảng trong báo cáo này bao gồm ba loại mục tiêu về chất lượng nước:

- Mục tiêu mức độ ô nhiễm tối đa (MCLG):** Mức độ chất gây ô nhiễm trong nước uống mà ở đó không có nguy cơ nào được biết đến hoặc dự kiến sẽ gây hại cho sức khỏe. MCLG được thiết lập bởi US EPA.
- Mục tiêu mức khử trùng còn lại tối đa (MRDLG):** Mức độ khử trùng của nước uống mà dưới mức đó không có nguy cơ nào được biết đến hoặc dự kiến sẽ gây hại cho sức khỏe. MRDLG không phản ánh được lợi ích của việc sử dụng chất khử trùng để kiểm soát các chất gây ô nhiễm vi khuẩn.
- Mục tiêu y tế cộng đồng (PHG):** Mức độ chất gây ô nhiễm trong nước uống mà ở đó không có nguy cơ nào được biết đến hoặc dự kiến sẽ gây hại cho sức khỏe. PHG được thiết lập bởi EPA California.

Chất gây ô nhiễm được đo như thế nào?

Nước được lấy mẫu và thử nghiệm quanh năm. Các chất gây ô nhiễm được đo bằng:

- Phần triệu (ppm) hoặc miligam trên lít (mg/L)
- Phần tỷ (ppb) hoặc microgam trên lít (µg/L)
- Phần nghìn tỷ (ppt) hoặc nanogram trên lít (ng/L)

CHẤT LƯỢNG NƯỚC NGẦM CỦA THÀNH PHỐ GARDEN GROVE NĂM 2024							
HÓA CHẤT	MCL	PHG (MCLG)	TRUNG BÌNH	PHẠM VI PHÁT HIỆN	VI PHẠM MCL?	NGÀY LẤY MẪU GẦN ĐÂY NHẤT	NGUỒN Ô NHIỄM ĐIỂN HÌNH
X quang							
Hoạt động của hạt Alpha thô (pCi/L)	15	(0)	ND	ND - 4,8	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Uranium (pCi/L)	20	0,43	8,2	5,9 - 10	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Hóa Chất Vô Cơ							
Asen (ppb)	10	0,004	ND	ND - 4,7	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Bari (ppm)	1	2	ND	ND - 0,13	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Crom, Hóa trị sáu (ppb)	10	0,02	1,3	0,19 - 2	Không	2024	Xói Mòn Trầm Tích Tự Nhiên; Xả Thải Công Nghiệp
Florua (ppm)	2	1	0,45	0,4 - 0,51	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Nitrat (ppm như N)	10	10	3,2	0,52 - 4,2	Không	2024	Phân Bón, Bể Phốt
Nitrat Nitrit (ppm như N)	10	10	3,2	0,52 - 4,2	Không	2024	Phân Bón, Bể Phốt
Perchlorat (ppb)	6	1	1,7	ND - 3,4	Không	2024	Xả Công Nghiệp
Tiêu chuẩn Thứ cấp*							
Clorua (ppm)	500*	không	72	26 - 116	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Mùi (ngưỡng mùi số)	3*	không	ND	ND - 1	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Độ Dẫn Điện Riêng (µmho/cm)	1.600*	không	821	513 - 1.040	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Sun phát(ppm)	500*	không	113	59 - 144	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Tổng Chất Rắn Hòa Tan (ppm)	1.000*	không	516	300 - 662	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Độ đục (NTU)	5*	không	ND	ND - 0,3	Không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Hóa Chất Không Được Kiểm Soát							
Độ Kiểm, Tổng Số Theo CaCO3 (ppm)	Không Quy định	không	190	171 - 218	không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Bo-rôn (ppm)	NL = 1	không	0,1	ND - 0,25	không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Canxi (ppm)	Không Quy định	không	98	59 - 117	không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Độ cứng, tổng thể (hạt trên một gallon)	Không Quy định	không	18	11 - 22	không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Độ cứng, tổng thể (ppm dưới dạng CaCO3)	Không Quy định	không	316	189 - 374	không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Liti (ppb) ₁	Không Quy định	không	ND	ND - 11	không	2024	Nhiều Nguồn Tự Nhiên Và Nhân Tạo
Magiê (ppm)	Không Quy định	không	18	10 - 21	không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Axit perfluorobutanoic (ppt)	Không Quy định	không	ND	ND - 15	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
Axit perfluorobutanoic (ppt) ₁	Không Quy định	không	ND	ND - 15	không	2024	Xả Công Nghiệp
Axit perfluoro butan sulfonic (ppt)	NL = 500	không	ND	ND - 3,3	không	2024	Xả Công Nghiệp
Axit perfluoro butan sulfonic (ppt) ₁	NL = 500	không	ND	ND - 2,7	không	2024	Xả Công Nghiệp
Axit perfluoro hexane sulfonic (ppt)	NL = 3	không	3	ND - 11	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
Axit perfluoro hexane sulfonic (ppt) ₁	NL = 3	không	ND	ND - 9,6	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
Axit perfluorohexanoic (ppt)	Không Quy định	không	ND	ND - 8,1	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
Axit perfluorohexanoic (ppt) ₁	Không Quy định	không	ND	ND - 5,4	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
Axit perfluoro octan sulfonic (ppt)	NL = 6,5	1	4,7	ND - 18	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
Axit perfluoro octan sulfonic (ppt) ₁	NL = 6,5	1	4	ND - 19	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
Axit perfluorooctanoic (ppt)	NL = 5,1	0,007	ND	ND - 8,9	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
Axit perfluorooctanoic (ppt) ₁	NL = 5,1	0,007	ND	ND - 8,1	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
Axit perfluoropentanoic (ppt)	Không Quy định	không	3,7	ND - 9,8	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
Axit perfluoropentanoic (ppt) ₁	Không Quy định	không	2,9	ND - 8,6	không	2024	Xả thải Công Nghiệp
độ pH (đơn vị pH)	Không Quy định	không	7,9	7,7 - 8,1	không	2024	Tính axit, ion hydro
Kali (ppm)	Không Quy định	không	3,9	2,6 - 5,2	không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Natri (ppm)	Không Quy định	không	53	35 - 89	không	2024	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Vanadi, Tổng số (ppb)	NL = 50	không	1,9	ND - 3,8	không	2024	Xói Mòn Trầm Tích Tự Nhiên; Xả Thải Công Nghiệp

ppb = phần tỷ; ppm = phần triệu; ppt = phần nghìn tỷ; pCi/L = picoCurie trên lít; ntu = đơn vị độ đục theo phương pháp đo độ đục của nephelometric; ND = không phát hiện; NL = Mức thông báo; n/a = không áp dụng; MCL = Mức chất gây ô nhiễm tối đa; PHG = Mục tiêu y tế cộng đồng của California; µmho/cm = micromho trên centimet; *Chất gây ô nhiễm được quy định theo tiêu chuẩn thứ cấp để duy trì chất lượng thẩm mỹ (mùi, vị, màu).
 1 Thành phần là một phần của Quy tắc thứ năm về chất gây ô nhiễm không được kiểm soát (UCMR 5)

2024 QUẬN NƯỚC ĐÔ THỊ NAM CALIFORNIA NƯỚC MẶT ĐÃ XỬ LÝ

THÀNH PHẦN	MCL	PHG (MCLG)	TRUNG BÌNH	PHẠM VI PHÁT HIỆN	VI PHẠM MCL?	NGUỒN ĐIỂN HÌNH TRONG NƯỚC UỐNG
X quang - Đã thử nghiệm vào năm 2023 và 2024						
Hoạt động của hạt Alpha thô (pCi/L)	15	(0)	ND	ND - 5	Không	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Hoạt Động Của Hạt Beta Thô (pCi/L)	50	(0)	4	ND - 5	Không	Sự Phân Hủy Của Các Mô Tự Nhiên Và Nhân Tạo
Uranium (pCi/L)	20	0,43	1	ND - 3	Không	Xói Mòn Các Trầm Tích Tự Nhiên
Hóa Chất Vô Cơ - Đã Thử Nghiệm Vào Năm 2024						
Nhôm (ppm)	1	0,6	ND	ND - 0,11	Không	Quy Trình Xử Lý Chất Thái, Trầm Tích Tự Nhiên
Bari (ppm)	1	2	0,124	0,124	Không	Xả Thái Từ Nhà Máy Lọc Dầu, Xói Mòn Các Mô Tự Nhiên
Bromat (ppb)	10	0,1	ND	ND - 1,6	Không	Sản Phẩm Phụ Của Quá Trình Ozon Hóa Nước Uống
Florua (ppm) liên quan đến xử lý	2	1	0,7	0,6 - 0,8	Không	Phụ Gia Nước Cho Sức Khỏe Răng Miệng
Tiêu chuẩn Thứ cấp* - Đã Kiểm Tra Năm 2024						
Nhôm (ppb)	200*	600	ND	ND - 110	Không	Quy Trình Xử Lý Chất Thái, Trầm Tích Tự Nhiên
Clorua (ppm)	500*	không	104	93 - 116	Không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Màu sắc (đơn vị màu)	15*	không	2	1 - 2	Không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Mùi (chỉ số ngưỡng mùi)	3*	không	1	1	Không	Vật Liệu Hữu Cơ Tự Nhiên
Độ Dẫn Điện Riêng (µmho/cm)	1.600*	không	979	888 - 1.070	Không	Các Chất Tạo Thành Ion Trong Nước
Sun phát(ppm)	500*	không	224	196 - 253	Không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Tổng Chất Rắn Hòa Tan (ppm)	1.000*	không	621	556 - 686	Không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Hóa Chất Không Được Kiểm Soát - Đã Thử Nghiệm Vào Năm 2024						
Độ kiềm, tổng số (ppm dưới dạng CaCO3)	Không Quy định	không	114	105 - 123	không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Bo-rôn (ppm)	NL = 1	không	0,14	0,14	không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Canxi (ppm)	Không Quy định	không	68	58 - 78	không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Độ cứng, tổng thể (ppm dưới dạng CaCO3)	Không Quy định	không	270	235 - 305	không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Độ cứng, tổng thể (hạt/gallon)	Không Quy định	không	16	14 - 18	không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Magiê (ppm)	Không Quy định	không	26	22 - 29	không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
độ pH (đơn vị)	Không Quy định	không	8,2	8,2	không	Nồng độ ion hydro
Kali (ppm)	Không Quy định	không	4,9	4,4 - 5,4	không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Natri (ppm)	Không Quy định	không	103	90 - 116	không	Nước Chảy Tràn Hoặc Rò Rỉ Từ Các Trầm Tích Tự Nhiên
Tổng Lượng Cacbon Hữu Cơ (phần triệu)	TT	không	2,4	2 - 2,5	không	Nhiều Nguồn Tự Nhiên Và Nhân Tạo

ppb = phần tỷ; ppm = phần triệu; pCi/L = picoCurie trên lít; µmho/cm = micromhos trên centimet; ND = không phát hiện; MCL = Mức độ ô nhiễm tối đa; (MCLG) = Mục tiêu MCL của liên bang; PHG = Mục tiêu Y tế công cộng California NL = Mức độ thông báo; n/a = không áp dụng; TT = kỹ thuật xử lý; * Hóa chất được quy định bởi một tiêu chuẩn thứ cấp.



NHÀ MÁY LỌC NƯỚC DIEMER KHU ĐÔ THỊ	KỸ THUẬT XỬ LÝ	ĐỘ ĐỘ ĐỤC	VI PHẠM TT?	NGUỒN ĐIỂN HÌNH TRONG NƯỚC UỐNG
Độ đục - nước thải lọc kết hợp				
1) Độ đục đơn cao nhất (NTU)	0,3	0,06	Không	Đất Tràn
2) Tỷ lệ mẫu nhỏ hơn hoặc bằng 0,3 NTU	95%	100%	Không	Đất Tràn

Độ đục là thước đo mức độ đục của nước, biểu thị lượng vật chất dạng hạt, một số trong đó có thể bao gồm các vi sinh vật có hại. Độ đục thấp trong nước đã xử lý của Metropolitan là một chỉ báo tốt về hiệu quả lọc. Lọc được gọi là "kỹ thuật xử lý" (TT). Kỹ thuật xử lý là một quá trình bắt buộc nhằm mục đích giảm mức độ hóa chất trong nước uống vốn khó và đôi khi không thể đo trực tiếp. NTU = đơn vị độ đục nephelometric

CÁC THÀNH PHẦN KHÔNG ĐƯỢC QUẢN LÝ CẦN ĐƯỢC					
THÀNH PHẦN	NL	PHG	TRUNG BÌNH	PHẠM VI PHÁT HIỆN	NGÀY LẤY MẪU GẦN ĐÂY NHẤT
Liti (ppb)	không	không	21	ND - 35	2023

NL = Mức Thông

Drinking Water Contaminants

Các nguồn nước uống (cả nước máy và nước đóng chai) bao gồm sông, hồ, suối, ao, hồ chứa, suối và giếng. Khi nước di chuyển trên bề mặt đất hoặc qua lòng đất, nó hòa tan xảy ra tự nhiên- khoáng chất vòng và trong một số trường hợp, vật liệu phóng xạ và có thể hấp thụ các chất phát sinh từ sự hiện diện của động vật hoặc từ hoạt động của con người.



Các chất gây ô nhiễm có thể có trong nước nguồn bao gồm:

- Các chất gây ô nhiễm do vi khuẩn, chẳng hạn như vi-rút và vi khuẩn, có thể đến từ các nhà máy xử lý nước thải, hệ thống tự hoại, hoạt động chăn nuôi nông nghiệp và động vật hoang dã.
- Các chất gây ô nhiễm vô cơ, chẳng hạn như muối và kim loại, có thể có trong tự nhiên hoặc là kết quả của dòng chảy nước mưa đô thị, nước thải công nghiệp hoặc sinh hoạt, sản xuất dầu khí, khai thác mỏ hoặc nông nghiệp.
- Thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ có thể đến từ nhiều nguồn khác nhau như nông nghiệp, nước mưa chảy tràn đô thị và mục đích sử dụng trong dân dụng.
- Các chất gây ô nhiễm hóa học hữu cơ, bao gồm các hóa chất hữu cơ tổng hợp và dễ bay hơi, là sản phẩm phụ của các quá trình công nghiệp và sản xuất dầu mỏ và cũng có thể đến từ các trạm xăng, nước mưa chảy tràn đô thị, ứng dụng nông nghiệp và hệ thống tự hoại.
- Chất gây ô nhiễm phóng xạ có thể có trong tự nhiên hoặc là kết quả của hoạt động khai thác dầu khí và khai thác mỏ.

Để đảm bảo nước máy an toàn để uống, EPA Hoa Kỳ và SWRCB đưa ra các quy định hạn chế lượng chất gây ô nhiễm nhất định trong nước do hệ thống cấp nước công cộng cung cấp. Quy định của Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ và luật pháp California cũng đặt ra giới hạn về chất gây ô nhiễm trong nước đóng chai để bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Nước uống, bao gồm cả nước đóng chai, có thể chứa một lượng nhỏ một số chất gây ô nhiễm. Sự hiện diện của chất gây ô nhiễm không nhất thiết có nghĩa là nước gây nguy cơ cho sức khỏe. Để biết thêm thông tin về chất gây ô nhiễm và các tác động tiềm ẩn đến sức khỏe, hãy gọi đến Đường dây nóng về nước uống an toàn của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA) theo số (1-800-426-4791).



Tư vấn PFAS

Các chất er- và polyfluoroalkyl (PFAS) là một nhóm hóa chất do con người tạo ra đã được sử dụng trong nhiều sản phẩm tiêu dùng khác nhau từ những năm 1940 do có khả năng chịu nhiệt, chịu nước, chịu dầu và chịu vết bẩn. Những hóa chất này rất phổ biến trong môi trường và được phát hiện trong nguồn cung cấp nước trên toàn quốc. Các nghiên cứu cho thấy việc tiếp xúc với một số chất PFAS nhất định có thể gây ra rủi ro cho sức khỏe. Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ và DDW đã đưa ra khuyến cáo về sức khỏe đối với PFAS. Nếu mức PFAS vượt quá các hướng dẫn này, các cơ quan quản lý nước phải thông báo cho cơ quan quản lý của họ và thực hiện các hành động cần thiết, chẳng hạn như loại bỏ các nguồn bị ảnh hưởng từ dịch vụ hoặc triển khai các giải pháp xử lý.

Để giải quyết tình trạng ô nhiễm PFAS, các nhà cung cấp nước đã tiến hành thử nghiệm và thực hiện các bước chủ động để đảm bảo nước uống an toàn.

Hành động quản lý: Vào tháng 4 năm 2024, Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA) đã công bố Quy định quốc gia cuối cùng về nước uống chính cho sáu loại PFAS. Các hệ thống cấp nước công cộng phải theo dõi các chất này, dự kiến báo cáo và tuân thủ đầy đủ vào năm 2027.

Để biết thêm thông tin chi tiết về quy định PFAS và an toàn nước, hãy truy cập:

- Ban Kiểm soát Tài nguyên Nước Tiểu bang California, Sở Nước uống: waterboards.ca.gov/pfas
- Thủy cục Quận Cam: ocwd.com/what-we-do/ chất lượng nước/pfa
- Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ: epa.gov/pfas

Kết nối Chéo

SWRCB đã cập nhật Kiểm soát kết nối chéo Sổ tay Chính sách (CCCPH) ngày 1 tháng 7 năm 2024. Thông tin thêm về Kết nối chéo của Thành phố Garden Grove Kế hoạch Kiểm soát (CCC) có sẵn tại <https://ggcity.org/pw/cross- kết nối-câu hỏi thường gặp>.



Thành phố Garden Grove, Sở Dịch vụ Nước
(714) 741-5395 • <https://ggcity.org/pw/water>

Bổ Sung Flo Vào Nước uống

Florua đã được thêm vào nguồn cung cấp nước uống của Hoa Kỳ từ năm 1945 để giúp ngăn ngừa sâu răng. Tính đến thời điểm hiện tại, phần lớn các nhà cung cấp nước công cộng trong cả nước, bao gồm cả MWDSC, đều bổ sung flo vào nước. MWDSC bắt đầu bổ sung florua vào tháng 12 năm 2007, tuân thủ mọi quy định về yêu cầu của hệ thống bổ sung florua của California. Nồng độ florua trong nước uống được quy định tại California và giới hạn ở mức tối đa là 2 phần triệu (ppm). Một số nguồn nước ngầm tại địa phương có chứa sẵn florua, nhưng không được bổ sung thêm florua.

Thông Tin Bổ Sung

Để biết thêm thông tin chi tiết về việc bổ sung flo vào nước, vui lòng truy cập:

- Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC): cdc.gov/fluoridation hoặc (800) 232-4636
- Ban Kiểm soát Tài nguyên Nước Tiểu Bang, Sở Nước uống: waterboards.ca.gov/drinking_water/ certlic/nước uống/Fluoridation.html
- Hiệp hội Nha khoa Hoa Kỳ: ada.org
- Hiệp hội công trình nước Mỹ: awwa.org

Để biết thêm thông tin chi tiết về chương trình bổ sung flo của MWDSC, vui lòng liên hệ trực tiếp với MWDSC theo số (800) 225-5693.

Cryptosporidium

Cryptosporidium là một loại sinh vật cực nhỏ có nguồn gốc từ chất thải của động vật và con người và có thể có trong nước mặt. Khi ăn phải, nó có thể gây tiêu chảy, sốt và các triệu chứng đường tiêu hóa khác. Vào năm 2024, MWDSC đã thử nghiệm Cryptosporidium và không phát hiện thấy vi khuẩn này trong bất kỳ nguồn nước nào sau khi xử lý. Nếu Cryptosporidium được phát hiện trong nước uống, nó sẽ được loại bỏ hiệu quả thông qua sự kết hợp của lắng, lọc và khử trùng.

Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA) và Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh (CDC) đưa ra hướng dẫn về cách giảm nguy cơ nhiễm trùng do Cryptosporidium và các chất gây ô nhiễm vi khuẩn khác. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với EPA Hoa Kỳ Đường dây nóng về nước uống an toàn theo số (800) 426-4791 hoặc truy cập epa.gov chính phủ/nước an toàn.

